

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HSST
Ngày: 12/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Việt Bắc; Ông Tân A Sênh

Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Trung Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Bà Lê Ngọc Trang, kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/HSST, ngày 03 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **19/2023/QĐXXST – HS, ngày 28 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:**

Cháng A H - Sinh năm: 2000; sinh tại: huyện S, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: bản Ph, xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Cháng A H – Sinh năm: 1976; Con bà: Vừ Thị H – Sinh năm: 1978; Bị cáo có vợ: Sùng Thị V – sinh năm: 1998; bị cáo có 01 người con, sinh năm: 2021; Tiền án, tiền sự: Ngày 09/09/2020 Cháng A H bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm tù, ngày 11/7/2021 Cháng A H đã chấp hành xong hình phạt, tính đến ngày phạm tội 30/4/2023 bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2023 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông Sùng Súa S - sinh năm: 1965; Địa chỉ: bản T, xã tủa S, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu – Vắng mặt.

* Người làm chứng: cháu Sùng A N, sinh năm 2017; Địa chỉ: bản T, xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu – Vắng mặt.

Người đại diện cho cháu Sùng A N là anh Sùng A Ch (bố của Sùng A N): sinh năm 1997; Địa chỉ: bản T, xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 29/4/2023, Cháng A H đến nhà ông Sùng Súa S chơi và ngủ tại nhà ông Sùng Súa S. Đến khoảng 6 giờ 30 phút ngày 30/4/2023, mọi người trong gia đình ông S đều ra ngoài làm việc, trong nhà chỉ có cháu Sùng A N, sinh năm 2017 (cháu của ông S) vẫn còn đang ngủ. Lúc này H nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE, mặt lưng màu trắng đang sạc để trên giá gỗ, gần Tivi, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. Do điện thoại cài đặt mật khẩu màn hình, nên H gọi cháu N dậy và bảo “*mở mật khẩu cho anh*”, cháu N dậy đi đến chỗ điện thoại mở mật khẩu màn hình 132465798, sau đó cháu N đặt chiếc điện thoại vào chỗ cũ rồi đi ra ngoài, Cháng A H đứng gần nên đã biết được mật khẩu. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, Cháng A H rút sạc chiếc điện thoại, lấy chiếc điện thoại cho vào trong túi quần rồi đi ra khỏi nhà ông S, trên đường đi Cháng A H tháo sim điện thoại vứt đi. Sau khi phát hiện chiếc điện thoại của mình bị mất, ngày 10/5/2023 ông Sùng Súa S đã đến Công an xã Tủa Sín Chải, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu trình báo sự việc. Qua xác minh, Công an xã T triệu tập Cháng A H đến làm việc, tại đây Cháng A H thừa nhận đã trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE của anh Sùng Súa S ngày 30/4/2023.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 30/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE, mặt kính có nhiều vết nứt, bộ nhớ trong 16G (đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động bình thường) có giá trị 400.000 đồng.

Cáo trạng số: 93/CT- VKS, ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Cháng A H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cháng A H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; điểm b khoản 1, khoản 5, Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Cháng A H từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo là người lao động tự do, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành.

Về bồi thường dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét

Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Cháng A H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án do cơ quan Điều tra thiết lập; bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, nhận thấy : Vì mục đích tư lợi bất chính, vào khoảng 7 giờ, ngày 30/4/2023, lợi dụng nhà ông Sùng Súa S không có ai ở nhà, Cháng A H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE của ông Sùng Súa S có giá trị 400.000 đồng. Tuy Cháng A H trộm cắp chiếc điện thoại di động của ông Sùng Súa S chỉ có giá trị 400.000 đồng, nhưng trước đó tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2020/HSST, ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội ngày 30/4/2023, bị cáo chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi trộm cắp tài sản của Cháng A H (ngày 30/4/2023) đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Điểm (b) “*đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 168, 168,169,170,171,172,174, 175 và 290 của Bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*”.

Do vậy, Cáo trạng số: 93/CT - VKS ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ truy tố đối với Cháng A H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, nhận thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tư lợi, nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác, quyền sở hữu tài sản của người khác là bất khả xâm phạm. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi của bị cáo đã thực hiện.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, năm 2020, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích.

Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, xử phạt tù đối với bị cáo, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và cũng để đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung nhằm đảm bảo an ninh chính trị tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo luôn thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, nhận thức pháp luật còn có những hạn chế nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, xét thấy, bị cáo Cháng A H là người lao động tự do, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE, mặt kính có nhiều vết nứt, bộ nhớ trong 16G (đã qua sử dụng) do Cháng A Hờ đã trộm cắp của ông Sùng Súa Sừ, đây là tài sản của ông Sùng Súa S, Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản của cơ quan Điều tra là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Sùng Súa Sừ đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy, bị cáo Cháng A H là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS và Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Cháng A H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Xử phạt bị cáo Cháng A H 01(một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 15/08/2023.

2. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cháng A H

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại; bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn

15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án, lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Sìn Hồ;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Thi hành án hình sự CA huyện Sìn Hồ;
- Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang